

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG DÂN
TỈNH BẠC LIÊU
Số: 04/2020/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hồng Dân, ngày 14 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 39/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trương Chí D**, sinh năm 1956

Địa chỉ: Khu tập thể T, phường A, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu

Tạm trú: Ấp T, thị trấn N, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu

Đồng bị đơn: Ông **Trương Văn K**, sinh năm 1970

Bà **Trần Bạch T**, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trương Văn K và bà Trần Bạch T đồng ý trả cho ông Trương Chí D tổng số tiền là 106.000.000 đồng (*trong đó vốn gốc là 100.000.000 đồng và tiền lãi là 6.000.000 đồng*) và ông D đồng ý nhận số tiền trên.

- Buộc ông Trương Văn K và bà Trần Bạch T phải có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Trương Chí D tổng số tiền là 106.000.000 đồng (Một trăm lẻ sáu triệu đồng).

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 2.650.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của ông Trương Văn K và bà Trần Bạch T chịu toàn bộ án phí. Buộc

ông Trương Văn K và bà Trần Bạch T phải liên đới nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành số tiền là 2.650.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hồng Dân.

Ông Trương Chí D không phải chịu án phí.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự (3b);
- TAND tỉnh Bạc Liêu (1b);
- VKSND huyện Hồng Dân (2b);
- CC.THADS huyện Hồng Dân (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu Tòa (2b).

Lâm Bé Nhi